

Số: 324/KH-LĐLĐ

Lai Châu, ngày 28 tháng 3 năm 2022

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-BTV, ngày 15/02/2022 của Ban Thường vụ
LĐLĐ tỉnh (khóa XII) về “Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động
của công đoàn cơ sở ít đoàn viên”**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn tỉnh Lai Châu; Nghị quyết số 10/NQ-BTV, ngày 15/02/2022 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về “Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của công đoàn cơ sở ít đoàn viên; Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nhằm cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn tỉnh Lai Châu; Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”, Nghị quyết số 10/NQ-BTV, ngày 15/02/2022 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh, về nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của CĐCS ít đoàn viên trong toàn tỉnh, đáp ứng yêu cầu, hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Là cơ sở để LĐLĐ các huyện, Thành phố, công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức cụ thể hóa, triển khai thực hiện có hiệu quả tại CĐCS trực thuộc, nhất là công đoàn cơ sở có ít đoàn viên.

- Việc tổ chức triển khai thực hiện phải quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, tạo bước chuyển mạnh trong toàn hệ thống, nỗ lực phấn đấu góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết số 10/NQ-BTV, ngày 15/02/2022 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh. Việc củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của CĐCS có ít đoàn viên phải gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển sản xuất, kinh doanh, tăng năng suất lao động tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

II. CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Hàng năm, trên 98% CCVCLĐ được phổ biến, học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và nghị quyết của Công đoàn các cấp.

2. Phần đầu 75% trở lên các đơn vị, doanh nghiệp có tổ chức công đoàn tổ chức đối thoại, thương lượng và ký kết được thoả ước lao động tập thể; 100% doanh nghiệp có tổ chức công đoàn có từ 10 lao động trở lên tổ chức hội nghị người lao động và các hình thức dân chủ khác theo quy định của pháp luật.

3. Phần đầu trên 65% CĐCS có dưới 10 đoàn viên thực hiện ghép từ 2 đơn vị trở lên.

4. Phần đầu 80% trở lên đoàn viên, CCVCLĐ được tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và các hoạt động khác do công đoàn tổ chức hoặc phối hợp tổ chức. 100% đoàn viên được thăm hỏi, tặng quà khi có hoàn cảnh khó khăn.

5. Tuyên truyền, vận động 80% trở lên đoàn viên ở doanh nghiệp tham gia học tập nâng cao trình độ tay nghề, kỹ năng nghề.

6. Hàng năm, trên 85% CĐCS đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. 100% cán bộ CĐCS được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác công đoàn do Công đoàn cấp trên tổ chức.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục nâng cao nhận thức cho đoàn viên, CCVCLĐ

Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam, trọng tâm là Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị (khóa XIII), Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch của Ban chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, LĐLĐ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”; Kết luận số 79-KL/TW ngày 25/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa X) về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước”; Chỉ thị số 52-CT/TW, ngày 09/01/2016 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất”; Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới, Kết luận số 03/KL-BCH, ngày 18/01/2022 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 07c/NQ-BCH ngày 25/02/2016 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động

Việt Nam về “Chất lượng bữa ăn ca của người lao động”; Kết luận số 04/KL-BCH, ngày 20/01/2022 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 9b/NQ-BCH ngày 23/8/2016 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về “Công đoàn tham gia xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong tình hình mới”; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn tỉnh...

2. Tổ chức các hoạt động chăm lo cho đoàn viên; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, CCVCLĐ

- Đẩy mạnh các hoạt động chăm lo cho đoàn viên, trọng tâm là duy trì và phát triển các mô hình có hiệu quả như: Chương trình “Phúc lợi đoàn viên”; Chương trình “Tết Sum vầy”, hoạt động “Tháng Công nhân”, “Tháng hành động An toàn vệ sinh lao động”; Chương trình “Mái ấm Công đoàn”, mô hình Quỹ tương hỗ công đoàn... Phối hợp tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, tạo không khí vui tươi, phấn khởi cho CCVCLĐ. Thường xuyên, chủ động phối hợp với người sử dụng lao động chăm lo lợi ích, bảo đảm quyền của người lao động.

- Tăng cường phối hợp với MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội và các cơ quan chức năng của Nhà nước kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật, kiến nghị xử lý nghiêm các vi phạm, nhất là các chế độ về tiền lương, tiền công, BHXH, BHYT, BHTN, Bảo hộ lao động, điều kiện làm việc, an toàn, vệ sinh lao động, việc trích nộp kinh phí công đoàn... trong các doanh nghiệp.

- Tích cực tham gia ý kiến xây dựng, sửa đổi, bổ sung các dự án luật và hoàn thiện các chế độ, chính sách liên quan đến đoàn viên, người lao động.

- Tăng cường hiệu quả hoạt động của tổ tư vấn pháp luật Công đoàn các cấp nhằm nâng cao chất lượng công tác tư vấn pháp luật cho đoàn viên, người lao động để thực hiện tốt hơn chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, CCVCLĐ.

3. Tổ chức các phong trào thi đua, các cuộc vận động

Nâng cao chất lượng, hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động, đặc biệt là phong trào “Lao động giỏi”, “Lao động sáng tạo” phù hợp với từng khu vực, từng đối tượng, trọng tâm là “Năng suất cao hơn, chất lượng tốt hơn” trong khu vực sản xuất kinh doanh; tham mưu tốt, phục vụ giỏi, trong khối hành chính, đơn vị sự nghiệp; phong trào “dạy tốt, học tốt” trong các đơn vị trường học... góp phần nâng cao năng suất lao động, chất

lượng sản phẩm, hiệu quả công tác góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

4. Quan tâm công tác xây dựng đội ngũ cán bộ CĐCS

Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn cơ sở có trí tuệ, bản lĩnh, tâm huyết, trách nhiệm, uy tín, có năng lực đối thoại, dẫn dắt, truyền cảm hứng, tập hợp, đoàn kết CCVCLĐ. Người đứng đầu tổ chức công đoàn phải có uy tín cao, am hiểu sâu sắc và có kinh nghiệm thực tiễn về công tác vận động quần chúng, nhất là vận động người lao động và chủ doanh nghiệp.

5. Quan tâm xây dựng nguồn lực tài chính công đoàn

Tăng cường nguồn lực, tạo điều kiện cho công đoàn trong doanh nghiệp hoạt động. Tập trung tuyên truyền cho chủ doanh nghiệp thực hiện nghiêm việc trích nộp kinh phí công đoàn theo quy định của Luật Công đoàn 2012, Nghị định 191-NĐ/CP của Chính phủ và Chỉ thị 07/2013/CT-UBND của UBND tỉnh.

6. Tăng cường sự kết nối, hỗ trợ thường xuyên giữa Công đoàn cấp trên với Công đoàn cấp dưới; giữa CĐCS với đoàn viên, người lao động

Tăng cường sự kết nối với đoàn viên để lắng nghe, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của từng đoàn viên. Nghiên cứu ban hành quy chế xây dựng hệ thống kết nối, cung cấp, trao đổi thông tin giữa cán bộ công đoàn cấp trên với công đoàn cấp dưới và giữa chủ tịch CĐCS với các tổ công đoàn, đoàn viên, CCVCLĐ thông qua mạng xã hội (*Facebook, lập nhóm Zalo...*). Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại chất lượng CĐCS đảm bảo chặt chẽ đúng quy định.

7. Thực hiện mô hình ghép các CĐCS ít đoàn viên

Tiếp tục thực hiện mô hình ghép các CĐCS ít đoàn viên. Chỉ đạo LĐLĐ các huyện, Thành phố, công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức căn cứ điều kiện thực tế tại địa phương, đơn vị để nghiên cứu sáp nhập các CĐCS có ít đoàn viên (dưới 10 đoàn viên) bao gồm các cơ quan, đơn vị có những đặc điểm tương đồng như: Các cơ quan thuộc Huyện ủy, Thành ủy; các cơ quan thuộc khối đoàn thể; các cơ quan khối kinh tế, nông nghiệp, tư pháp, văn hóa - xã hội, các công đoàn cơ sở doanh nghiệp cùng lĩnh vực sản xuất kinh doanh... để thành lập CĐCS có trên 10 đoàn viên tạo điều kiện thuận lợi cho việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức các hoạt động của tổ chức Công đoàn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các ban LĐLĐ tỉnh

- Ban Tổ chức - Kiểm tra: Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc kiểm tra, giám

sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết và Kế hoạch này; định kỳ tham mưu việc sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị quyết.

- Ban Tuyên giáo - Nữ công: Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết và Kế hoạch của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh đến các cấp Công đoàn, cán bộ, đoàn viên, CCVCLĐ.

- Các ban LĐLĐ tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp đôn đốc, chỉ đạo việc triển khai thực hiện.

2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

- Căn cứ nội dung của Nghị quyết và Kế hoạch này xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện ở cấp mình; định kỳ sơ, tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh.

- Tập trung định hướng việc ghép các CĐCS ít đoàn viên, hướng dẫn CĐCS đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; nâng cao vai trò, trách nhiệm của Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trong việc đại diện cho người lao động ở những nơi chưa có tổ chức Công đoàn.

3. Công đoàn cơ sở

- Tăng cường các biện pháp tuyên truyền vận động người lao động chưa là đoàn viên tự nguyện tham gia tổ chức Công đoàn, nâng cao tỷ lệ đoàn viên trên tổng số công nhân lao động ở doanh nghiệp.

- Chủ động, tích cực đổi mới cơ cấu tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động của CĐCS trong tình hình mới. Kịp thời nắm bắt tâm tư nguyện vọng của đoàn viên, người lao động; mở rộng hình thức tập hợp người lao động từng bước hoàn thiện mô hình tổ chức hoạt động đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

Nơi nhận:

- Tổng LĐLĐ Việt Nam;
- Ban Dân vận TƯ;
- Văn phòng, các ban LĐLĐ tỉnh;
- LĐLĐ huyện, Thành phố, CĐN, CĐVC;
- Lưu: Ban TC-KT, VT.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Văn Trinh

